

Số: /QĐ-UBND

Bình Phước, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý và giải quyết của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch trên địa bàn tỉnh Bình Phước

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026;

Căn cứ Quyết định số 240/QĐ-TTg ngày 04/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch cải cách thủ tục hành chính trọng tâm năm 2025;

Căn cứ Công điện số 69/CĐ-TTg ngày 22/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc tập trung hoàn thành rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 519/QĐ-UBND ngày 04/3/2025 của UBND tỉnh về Kế hoạch hoạt động Kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 93/TTr-SVHTTDL ngày 12/6/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý và giải quyết của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch trên địa bàn tỉnh Bình Phước (Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Cục KSTTHC (VPCP);
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- CT; các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP, các Phòng, Trung tâm;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Tuyết Minh

PHỤ LỤC
PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ VÀ GIẢI QUYẾT
CỦA NGÀNH VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
(Phê duyệt kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / / 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

1. Cấp lại giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm

a) Nội dung đơn giản hóa

- Về thời gian giải quyết: Cắt giảm thời gian giải quyết TTHC từ 05 ngày làm việc còn 04 ngày làm việc (*cắt giảm 01 ngày làm việc*).

- Lý do: Trên thực tế khi giải quyết thủ tục hành chính có thể cắt giảm 01 ngày làm việc vẫn đảm bảo thời gian tiếp nhận và giải quyết TTHC cho người dân, tổ chức; góp phần nâng cao sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp; tạo điều kiện thuận lợi và giảm chi phí về thời gian thực hiện thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân.

b) Kiến nghị thực thi: Sửa đổi danh mục TTHC có số thứ tự 20 tại Mục II, Phần A ban hành kèm theo Quyết định số 670/QĐ-UBND ngày 26/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc Công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử; Báo chí; Xuất bản, In và Phát hành; Thông tin đối ngoại thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

c) Thời gian thực hiện: Trong năm 2025.

d) Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: **20.749.220** đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: **16.888.900** đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: **3.860.000** đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: **18,60 %**.

2. Cấp phép in gia công xuất bản phẩm cho nước ngoài

a) Nội dung đơn giản hóa

- Về thời gian giải quyết: Cắt giảm thời gian giải quyết TTHC từ 08 ngày còn 07 ngày (*cắt giảm 01 ngày*).

- Lý do: Trên thực tế khi giải quyết thủ tục hành chính có thể cắt giảm 01 ngày vẫn đảm bảo thời gian tiếp nhận và giải quyết TTHC cho người dân, tổ chức; góp phần nâng cao sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp; tạo điều kiện thuận lợi và giảm chi phí về thời gian thực hiện thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân.

b) Kiến nghị thực thi: Sửa đổi danh mục TTHC có số thứ tự thứ 22 tại Mục II, Phần A ban hành kèm theo Quyết định số 670/QĐ-UBND ngày

26/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc Công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử; Báo chí; Xuất bản, In và Phát hành; Thông tin đối ngoại thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

c) Thời gian thực hiện: Trong năm 2025.

d) Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: **40.678.120** đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: **36.817.800** đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: **3.860.320** đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: **9,49%**.

3. Cấp lại giấy xác nhận đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm

a) Nội dung đơn giản hóa

- Về thời gian giải quyết: Cắt giảm thời gian giải quyết TTHC từ 04 ngày làm việc còn 3,5 ngày làm việc (cắt giảm 0,5 ngày làm việc).

- Lý do: Trên thực tế khi giải quyết thủ tục hành chính có thể cắt giảm 0,5 ngày làm việc vẫn đảm bảo thời gian tiếp nhận và giải quyết TTHC cho người dân, tổ chức; góp phần nâng cao sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp; tạo điều kiện thuận lợi và giảm chi phí về thời gian thực hiện thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân.

b) Kiến nghị thực thi: Sửa đổi danh mục TTHC có số thứ tự thứ 30 tại Mục II, Phần A ban hành kèm theo Quyết định số 670/QĐ-UBND ngày 26/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc Công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử; Báo chí; Xuất bản, In và Phát hành; Thông tin đối ngoại thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

c) Thời gian thực hiện: Trong năm 2025.

d) Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: **18.376.520** đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: **16.446.260** đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: **1.930.260** đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: **10,50 %**.

4. Thủ tục tổ chức cuộc thi, liên hoan trên địa bàn quản lý (không thuộc trường hợp toàn quốc và quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật Trung ương).

a) Nội dung đơn giản hóa

- Về thời gian giải quyết: Cắt giảm thời gian giải quyết TTHC từ 15 ngày làm việc còn 13 ngày làm việc (*cắt giảm 02 ngày làm việc*).

- Lý do: Trên thực tế khi giải quyết thủ tục hành chính có thể cắt giảm 02 ngày làm việc vẫn đảm bảo thời gian tiếp nhận và giải quyết TTHC cho người dân, tổ chức; góp phần nâng cao sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp; tạo điều kiện thuận lợi và giảm chi phí về thời gian thực hiện thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân.

b) Kiến nghị thực thi: Sửa đổi danh mục TTHC có số thứ tự thứ 29 tại Điểm I.4, Mục I, Phần A ban hành kèm theo Quyết định số 1973/QĐ-UBND ngày 17/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục thủ tục hành chính được tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, UBND cấp huyện và UBND cấp xã thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

c) Thời gian thực hiện: Trong năm 2025.

d) Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: **66.212.740** đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: **58.492.100** đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: **7.720.640** đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: **11,66%**.

5. Cấp lần đầu giấy chứng nhận đăng ký thành lập của cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình.

a) Nội dung đơn giản hóa

- Về thời gian giải quyết: Cắt giảm thời gian giải quyết TTHC từ 10 ngày làm việc còn 09 ngày làm việc (*cắt giảm 01 ngày làm việc*).

- Lý do: Trên thực tế khi giải quyết thủ tục hành chính có thể cắt giảm 01 ngày làm việc vẫn đảm bảo thời gian tiếp nhận và giải quyết TTHC cho người dân, tổ chức; góp phần nâng cao sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp; tạo điều kiện thuận lợi và giảm chi phí về thời gian thực hiện thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân.

b) Kiến nghị thực thi: Sửa đổi danh mục TTHC có số thứ tự thứ 01 tại Mục A, Phần I ban hành kèm theo Quyết định số 2052/QĐ-UBND ngày 18/12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ trong lĩnh vực Gia đình được tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, UBND cấp huyện và UBND cấp xã thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

c) Thời gian thực hiện: Trong năm 2025.

d) Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: **48.398.760** đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: **44.538.440** đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: **3.860.320** đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: **7,98%**.

6. Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn đấu kiếm thể thao

a) Nội dung đơn giản hóa

- Về thời gian giải quyết: Cắt giảm thời gian giải quyết TTHC từ 4,5 ngày làm việc còn 04 ngày làm việc (cắt giảm 0,5 ngày làm việc).
- Lý do: Trên thực tế khi giải quyết thủ tục hành chính có thể cắt giảm 0,5 ngày làm việc vẫn đảm bảo thời gian tiếp nhận và giải quyết TTHC cho người dân, tổ chức; góp phần nâng cao sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp; tạo điều kiện thuận lợi và giảm chi phí về thời gian thực hiện thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân.

b) Kiến nghị thực thi: Sửa đổi danh mục TTHC có số thứ tự thứ 30 ban hành kèm theo Quyết định số 561/QĐ-UBND ngày 05/4/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Thể dục thể thao được tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch trên địa bàn tỉnh Bình Phước

c) Thời gian thực hiện: Trong năm 2025.

d) Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: **27.167.000** đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: **25.236.840** đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: **1.930.160** đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: **7,10 %**.

7. Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Thể dục thẩm mỹ

a) Nội dung đơn giản hóa

- Về thời gian giải quyết: Cắt giảm thời gian giải quyết TTHC từ 4,5 ngày làm việc còn 04 ngày làm việc (cắt giảm 0,5 ngày làm việc).
- Lý do: Trên thực tế khi giải quyết thủ tục hành chính có thể cắt giảm 0,5 ngày làm việc vẫn đảm bảo thời gian tiếp nhận và giải quyết TTHC cho người dân, tổ chức; góp phần nâng cao sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp; tạo điều kiện thuận lợi và giảm chi phí về thời gian thực hiện thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân.

b) Kiến nghị thực thi: Sửa đổi danh mục TTHC có số thứ tự thứ 15 ban hành kèm theo Quyết định số 561/QĐ-UBND ngày 05/4/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Thể dục thể thao được tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch trên địa bàn tỉnh Bình Phước

c) Thời gian thực hiện: Trong năm 2025.

d) Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: **27.167.000** đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: **25.236.840** đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: **1.930.160** đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: **7,10%**.

8. Cấp đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế, thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa

a) Nội dung đơn giản hóa

- Về thời gian giải quyết: Cắt giảm thời gian giải quyết TTHC từ 10 ngày làm việc còn 09 ngày làm việc (cắt giảm 01 ngày làm việc).

- Lý do: Trên thực tế khi giải quyết thủ tục hành chính có thể cắt giảm 01 ngày làm việc vẫn đảm bảo thời gian tiếp nhận và giải quyết TTHC cho người dân, tổ chức; góp phần nâng cao sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp; tạo điều kiện thuận lợi và giảm chi phí về thời gian thực hiện thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân.

b) Kiến nghị thực thi: Sửa đổi danh mục TTHC có số thứ tự thứ 07 ban hành kèm theo Quyết định số 2082/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Du lịch được tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

c) Thời gian thực hiện: Trong năm 2025.

d) Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: **51.374.000** đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: **47.153.680** đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: **4.220.320** đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: **7,51%**.